

Bản án số: **93/2021/HS-ST**
Ngày: 13-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Quốc Thề.
2. Ông Nguyễn Văn Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLST- HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn M; sinh ngày 15/10/1976 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Long V và bà Hoàng Thị L (đều đã chết); vợ: Hoàng Thị K, sinh năm 1977; con: có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008; anh chị em ruột: gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ tám; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, trú tại: thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/3/2021, gia đình chị Nguyễn Thị H chặn thả dê tại khu đồi Hiệp Trung (cách nhà chị Hà khoảng 100m). Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, có 06 con dê (gồm: 01 con dê đực, 02 con dê cái, 03 con dê con) chạy vào đồi cây keo của gia đình chị Lương Thị Giang, trú tại thôn Đồng Đạo, xã Đại Phú nên chị Giang gọi chồng là anh Trần Văn G, lên đồi keo đuổi dê, anh G đuổi dê ra khỏi đồi keo thì dê chạy đến sân nhà Trần Văn M. Anh G đi về và gọi điện báo cho M biết.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, M về nhà thì phát hiện 06 con dê đang ăn gạo và làm đổ đồ đạc trong bếp nên bức tức, lấy 01 đoạn gậy tre, kích thước (150 x 07 x 1,3) cm đập chết 06 con dê trên (trong đó đập chết 03 con dê ở gian bếp và 03 con dê ở chuồng gà trước cửa nhà). Sau khi đập chết dê, M dùng dao chặt 02 chân sau của 06 con dê rồi lột da và cắt vào túi nilong mục đích để ăn, những bộ phận còn lại của 06 con dê do sợ bị phát hiện nên M đem chôn tại khu đất phía sau nhà. Phần chân dê M chặt ra để ăn do hôi, không ăn được nên M cho vào 02 bao tải dứa và vứt tại khu đồi cây thuộc thôn Trần Kiêng, xã Phú Lương (cách nhà khoảng 02 km). Cùng ngày, chị Nguyễn Thị H phát hiện bị mất 06 con dê đã trình báo Công an xã Đại Phú giải quyết vụ việc.

Tại kết luận số 24/KL- HĐ ĐGTSTTHS ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương, kết luận: 06 con dê tổng trọng lượng 155 kg, tại thời điểm bị hủy hoại có trị giá: 23.250.000đ (*Hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng số 61/CT-VKSSD, ngày 23/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Trần Văn M về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy tre kích thước (150x07x1,3) cm thu giữ của Trần Văn M là vật chứng của vụ án.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ

thảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người bị hại có ý kiến: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho chị, chị không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/3/2021, tại nhà của Trần Văn M tại Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, M đã có hành vi dùng 01 đoạn gậy tre đánh chết 06 con dê, tổng trọng lượng 155 kg, trị giá 23.250.000đ (*Hai mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) của gia đình chị Nguyễn Thị H, trú tại thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Trần Văn M về tội “*Hủy hoại tài sản*” là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Bị cáo có bố đẻ là ông Trần Long V được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản

2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo để có mức án phù hợp.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy:

Mặc dù tài sản bị cáo hủy hoại có giá trị lớn nhưng cũng cần xem xét cho bị cáo: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; phía bị hại cũng có một phần lỗi trong quá trình chần thả dê không trông coi cẩn thận để dê phá hoại tài sản của bị cáo dẫn tới bị cáo bức tức đập chết dê; bị cáo có đơn và được chính quyền địa phương xác nhận: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có con thứ hai của bị cáo bị tật nguyền bẩm sinh, vợ bị cáo vừa đi mổ sỏi thận về sức khỏe còn yếu nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản gì riêng có giá trị, đang phải chăm sóc, nuôi dưỡng con để là người tàn tật nặng không tự phục vụ được bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 đoạn gậy tre kích thước (150 x 07 x 1,3) cm thu giữ của Trần Văn M. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để phạm tội, đã cũ và qua sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về phần dân sự:

Người bị hại Nguyễn Thị H đã được bị cáo bồi thường thiệt hại, không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Căn cứ: Các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn M** phạm tội: “*Hủy hoại tài sản*”.

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn M **01 (một)** năm tù cho hưởng án treo, thử thách **02 (hai)** năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/7/2021).

G bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đại Phú, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy tre kích thước (150 x 07 x 1,3) cm, đã cũ và qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản G, nhận vật chứng ngày 28/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- UBND xã Đại Phú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Minh Khánh